TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2019/DS-ST
Ngày: 21-11-2019
V/v Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH – TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông K' My Na.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn Toán

2. Bà Trần Thị Hoa

Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh tham gia phiên tòa : Ông Phạm Duy Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 239/2019/TLST-HNGĐ ngày 10-10-2019 về việc xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2019/QĐXX-HNGĐ ngày 14-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Huyền Tr; sinh 1991.
Địa chỉ: Thôn T, xã N, Thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Anh Trịnh Quang Th; sinh năm 1987.
Địa chỉ: Thôn 13, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Chị Tr và anh Th có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai và lời trình bày tại phiên tòa chị Tr trình bày:

Chị và anh Th tự nguyện kết hôn năm 2012, đăng ký tại UBND xã H. Sau khi kết hôn vợ chồng về sinh sống ở Ninh H, Khánh H. Vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian ngắn phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, anh Th tính gia trưởng, bỏ bê trách nhiệm với vợ con, thường xuyên nhậu nhẹt say xỉn và đã sống ly thân cách đây khoảng 1 năm, hiện không còn tình cảm nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung; Chị và anh Th có 03 con chung Trịnh Vũ Anh H, sinh ngày 06-4-2013; Trịnh Vũ Bảo Tâm A, sinh ngày 28-8-2017 và Trịnh Vũ Bảo Kh, sinh ngày 15-6-2019, hiện các con đang sống cùng chị. Khi ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng, yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng.

Về tài sản: Tài sản chung, tài sản nợ chung và tài sản cho vay chung không có. Khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

* Ý kiến anh Th: Công nhận lời trình bày của chị Tr về quan hệ hôn nhân con chung và tài sản như trên là đúng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân từ khi anh bị tại nạn giao thông vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau và đã sống ly thân từ tháng 9- 2018 đến nay. Chị Tr xin ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Anh và chị Tr có 03 con chung Trịnh Vũ Anh H, sinh ngày 06-4-2013; Trịnh Vũ Bảo Tâm A, sinh ngày 28-8-2017 và Trịnh Vũ Bảo Kh, sinh ngày 15-6-2019, hiện các con đang sống cùng chị Tr. Khi ly hôn anh xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, đồng ý giao cháu A và cháu Kh cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. .

Về tài sản: Tài sản chung, tài sản nợ chung và tài sản cho vay chung: Không có. Khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng có quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng khác trong quá trình giải quyết vụ án là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án, căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Chị Tr phải chịu án phí theo quy định.

Anh Th phải chịu án phí về phần cấp dưỡng đình kỳ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về qua hệ hôn nhân: Chị Tr và anh Th tự nguyện kết hôn năm 2012, đăng ký kết hôn tại UBND H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng là hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất động quan điểm, không hợp nhau, anh Th bỏ bê trách nhiệm với vợ con, thường xuyên nhậu nhẹt say xỉn hiện đã sống ly thân cách đây khoảng 1 năm, không còn tình cảm, anh Th cũng xác định tình cảm vợ chồng không con đồng ý ly hôn với chị Tr. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Tr và anh Th đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích

hôn nhân không đạt được, căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chị Tr được ly hôn anh Th là phù hợp.

[2] Về con chung: Chị H, sinh ngày 06-4-2013; Trịnh Vũ Bảo Tâm A, sinh ngày 28-8-2017 và Trịnh Vũ Bảo Kh, sinh ngày 15-6-2019, hiện các con đang sống cùng chị Tr. Khi ly hôn chị Tr xin được trực tiếp nuôi dưỡng, yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng, anh Th cũng có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H đồng ý giao cháu A và cháu Kh cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Xét quyền lợi của con, để dảm bảo cuộc sống của các cháu, khả năng nuôi dưỡng con của mỗi bên, qua xác minh tại địa phương hiện nay anh Th sống cùng mẹ già, không có việc làm ổn định hơn nữa các cháu đã sống cùng mẹ từ nhỏ, hiện nay phát triển và học hành bình thường, chị Tr có đủ khả năng nuôi dưỡng các cháu căn cứ Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 21014 giao con chung cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[3] Về tài sản: Chị Tr và anh Th đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, tài sản nợ chung và tài sản cho vay chung: Không có. Khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết trong vụ án này là phù hợp.

[4] Về án phí : Căn cứ Điều 144; Điều 147 của bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Chị Trang và anh Thành phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 144; Điều 147 Bộ luật tố tụng sân sự;

Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 107; Điều 110 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Huyền Tr được ly hôn anh Trịnh Quang Th.

2. Về con chung: Giao các con chung tên Trịnh Vũ Anh H, sinh ngày 06-4-2013; Trịnh Vũ Bảo Tâm A, sinh ngày 28-8-2017 và Trịnh Vũ Bảo Kh, sinh ngày 15-6-2019 cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Th phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 11 năm 2019 cho đến khi các con đủ 18 tuổi và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được ngăn cản.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên. Tòa án có

thể thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự

Về án phí: Chị Vũ Thị Huyền Tr phải chịu 300.000 đồng án phí DSST xin ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0014455 ngày 10-10-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh (Đã nộp đủ án phí).

Anh Trịnh Quang Th phải chịu 300.000 đồng án phí DSST về phần cấp dưỡng đình kỳ.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Đương sự;
-UBND xã H
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

K' My Na